

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định số lượng, quy trình xét chọn, cơ quan quản lý và chi trả chế độ phụ cấp cho nhân viên y tế ấp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng (tại Tờ trình số 47/TTr-SYT ngày 31/7/2014),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định số lượng, quy trình xét chọn, cơ quan quản lý và chi trả chế độ phụ cấp cho nhân viên y tế ấp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện việc xét chọn, quản lý nhân viên y tế ấp và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Quyết định này không áp dụng đối với nhân viên y tế tại các ấp, khóm, tổ dân phố thuộc các phường, thị trấn.

Điều 2. Số lượng nhân viên y tế ấp

1. Mỗi ấp được bố trí 01 nhân viên y tế ấp.

2. Trường hợp ấp có trên 400 hộ gia đình trở lên được bố trí 02 nhân viên y tế ấp.

Điều 3. Quy trình xét chọn nhân viên y tế ấp

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi có thông báo xét chọn nhân viên y tế ấp của Trung tâm Y tế huyện, thị xã, cá nhân từ 18 tuổi trở lên, có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế, có nguyện vọng đăng ký xét chọn nộp trực tiếp 01 (một) bộ hồ sơ tại Trạm Y tế xã nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú. Thành phần hồ sơ gồm có:

- Đơn tự nguyện tham gia làm nhân viên y tế ấp (theo mẫu do Sở Y tế ban hành).

- Bản sao chứng minh nhân dân và hộ khẩu thường trú.

- Giấy chứng nhận sức khỏe của đơn vị y tế có thẩm quyền cấp (không quá 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ).

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về y tế có trình độ từ sơ cấp trở lên hoặc giấy tờ đã qua các lớp đào tạo nhân viên y tế áp theo khung chương trình do Bộ Y tế quy định, tối thiểu là 3 tháng.

2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ, Trạm Y tế xã có trách nhiệm tổng hợp danh sách, hồ sơ của cá nhân đăng ký xét chọn và có văn bản kèm theo hồ sơ và danh sách trích ngang những người đăng ký xét chọn gửi về Trung tâm Y tế huyện, thị xã.

3. Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Trạm Y tế xã, Trung tâm Y tế huyện, thị xã họp tập thể lãnh đạo Trung tâm xét duyệt những người có đủ tiêu chuẩn làm nhân viên y tế áp và có văn bản gửi Sở Y tế.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản của Trung tâm y tế huyện, thị xã, Giám đốc Sở Y tế xem xét, phê chuẩn danh sách những người có đủ tiêu chuẩn làm nhân viên y tế áp và gửi danh sách phê chuẩn về Trung tâm y tế huyện, thị xã.

5. Trong thời hạn 03 ngày làm việc sau khi nhận được danh sách phê chuẩn của Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thị xã có trách nhiệm mời những người đủ tiêu chuẩn đến để ký Quyết định tiếp nhận và phổ biến chế độ chính sách, chức năng nhiệm vụ theo quy chế hiện hành; thông báo cho những trường hợp không đủ tiêu chuẩn biết theo quy định; đồng thời, gửi kết quả phê chuẩn của Sở Y tế về Trạm Y tế xã và UBND xã.

Điều 4. Chế độ phụ cấp của nhân viên y tế áp

1. Nhân viên y tế áp được hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản.

2. Chức năng, nhiệm vụ, phương tiện, phương thức làm việc của nhân viên y tế áp thực hiện theo Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 của Bộ Y tế.

Điều 5. Cơ quan quản lý chi trả chế độ phụ cấp

1. Trạm Y tế xã trực tiếp quản lý, chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật đối với nhân viên y tế áp.

2. UBND xã, Trưởng áp có trách nhiệm giám sát về hoạt động của nhân viên y tế áp.

3. Trung tâm Y tế huyện, thị xã thực hiện chi trả chế độ phụ cấp nhân viên y tế áp thông qua Trạm Y tế xã.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, Trạm Y tế xã tổ chức thực hiện Quyết định này.

b) Ban hành mẫu đơn tự nguyện tham gia làm nhân viên y tế áp.

c) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng và phân bổ ngân sách sự nghiệp y tế hàng năm cho các Trung tâm Y tế huyện, thị xã để chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế áp.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, cập nhật kiến thức liên tục để chuẩn hóa về trình độ chuyên môn đối với nhân viên y tế áp.

đ) Đối với những trường hợp hiện đang làm nhân viên y tế áp nhưng chưa đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn và những áp không có người đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn thì Sở Y tế báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết và xây dựng kế hoạch đào tạo đảm bảo trình độ chuyên môn theo quy định.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Trung tâm Y tế huyện, thị xã tổ chức xét chọn nhân viên y tế áp theo quy định.

2. Sở Tài chính:

a) Căn cứ báo cáo kết quả xét chọn nhân viên y tế của Sở Y tế để cân đối, cấp bổ sung ngân sách hàng năm và bố trí dự toán ngân sách năm tiếp theo cho ngành Y tế để chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế áp.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Trung tâm Y tế huyện, thị xã thực hiện việc quản lý ngân sách chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế áp theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, phối hợp với Sở Y tế, Sở Nội vụ chỉ đạo Phòng Nội vụ, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện, thị xã và Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện Quyết định này.

4. Hàng năm Trung tâm Y tế huyện, thị xã, lập danh sách nhân viên y tế áp và dự toán ngân sách chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế áp, báo cáo Sở Y tế và Sở Tài chính để tổng hợp, bố trí và phân bổ kinh phí trong nguồn ngân sách sự nghiệp của ngành Y tế.

Điều 7. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ TP);
- Bộ Y tế; Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Như điều 7;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VX, HC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Quách Việt Tùng